**BÀI 1: CÂU CHUYỆN LỊCH SỬ**

**Đọc - hiểu văn bản 3**

**TA ĐI TỚI** (*trích*)

**\_Tố Hữu\_**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:** HS cần học được các nội dung:

* Đặc sắc nội dung và nghệ thuật của văn bản “***Ta đi tới***”.
* Đặc trưng cơ bản của văn bản thơ qua bài thơ “***Ta đi tới***”.

**2. Về năng lực**

**a. Năng lực đặc thù**

* Nhận biết và hiểu được kết nối của chủ đề bài học “***Ta đi tới***”. Đọc hiểu đoạn trích bài thơ “***Ta đi tới***”, HS sẽ cảm nhận được tình yêu nước, lòng tự hào dân tộc và tinh thần lạc quan cách mạng của nhà thơ thể hiện trong tác phẩm.
* Nhận biết và phân tích được các đặc sắc nghệ thuật được sử dụng trong văn bản thơ.
* Luyện tập các kĩ năng đọc hiểu văn bản thơ (đã được hình thành từ các lớp trước) qua ngữ liệu là bài thơ “***Ta đi tới***”.

**b. Năng lực chung**

* Năng lực tự chủ: nhận biết tình cảm, cảm xúc của bản thân và hiểu được những ảnh hưởng của tình cảm, cảm xúc đến hành vi; tự chủ, tự học và giải quyết vấn đề.
* Năng lực giao tiếp: biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp; nhận biết được ngữ cảnh giao tiếp và đặc điểm, thái độ của đối tượng giao tiếp; hợp tác làm việc nhóm.

**3. Về phẩm chất**

* Cảm nhận và biết tự hào về truyền thống dựng nước và giữ nước của cha ông; có tinh thần trách nhiệm đối với đất nước.
* Biết rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: yêu quê hương đất nước, tự hào dân tộc.
* Học tập bộ môn nghiêm túc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

* Học liệu: sách giáo khoa, sách giáo viên, ngữ liệu tham khảo, phiếu học tập (PHT), tranh ảnh liên quan.
* Thiết bị: máy tính, máy chiếu, bảng phụ.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1: XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ / KHỞI ĐỘNG**

* ***Mục tiêu:*** huy động kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm hình thành vấn đề liên quan đến nội dung bài học. Tạo tâm thế, hứng thú học tập cho HS.
* ***Nội dung***: HS xem, nhận diện, nêu ra được những suy nghĩ, cảm nhận của bản thân về giai đoạn lịch sử của dân tộc, đặc biệt về cuộc kháng chiến chống thức dân Pháp với chiến thắng Điện Biên Phủ.
* ***Sản phẩm:*** HS trình bày được những cảm nhận của cá nhân. Từ đó, nhận thức được lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc.

***Tổ chức thực hiện:*** 10’

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| ***Ổn định trật tự lớp.***  ***Chuyển giao nhiệm vụ***  Trình chiếu hình ảnh/ đoạn phim về kỉ niệm chiến thắng Điện Biên Phủ (https://www.youtube.com/watch?v=C3wJRGQK7Z4) và hỏi: **Em biết những gì về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta? Hãy giới thiệu ngắn gọn và nêu cảm nhận (cảm xúc) của em về giai đoạn lịch sử đó.**  ***Thực hiện nhiệm vụ:*** hỗ trợ, hướng dẫn HS suy nghĩ, đưa ra ý kiến và trình bày (sản phẩm).  ***Báo cáo***: gọi HS trình bày, nhận xét, bổ sung.  ***Kết luận, nhận định***: Nhận xét, chốt kiến thức và vào bài mới  ***GV vào bài****: Cuộc kháng chiến chống Pháp suốt 9 năm của dân tộc ta không chỉ có những gian khổ hi sinh mà còn ngời sáng tình đồng chí kề vai sát cánh, với những tâm hồn lãng mạn cách mạng của kí ức đẹp đầy tự hào của những người chiến sĩ vệ quốc, những dư âm vang dội của những chiến công, chiến thắng lẫy lừng. Trong không khí hào hùng chung của dân tộc, Tố Hữu đã chắp bút bài thơ “***Ta đi tới***” vừa ngợi ca những chiến thắng của cuộc kháng chiến vừa thể hiện những suy nghĩ sâu sắc về chặng đường sắp tới của dân tộc.* | *Tạo tâm thế vào bài mới* |

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

* ***Mục tiêu:*** huy động kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm hình thành vấn đề liên quan nội dung bài học
* ***Nội dung***:
* HS nhận biết được một số thông tin về tác giả, tác phẩm.
* HS nhận biết và nhớ được chủ đề của văn bản “***Ta đi tới***”.
* HS nhận biết, xác định và phân tích được những đặc điểm cơ bản làm nên đặc trưng thể loại thơ qua văn bản “***Ta đi tới***”: thể thơ, nhân vật trữ tình, biện pháp tu từ, chi tiết gợi tả, bối cảnh lịch sử, hình ảnh trung tâm của bài thơ, cảm xúc của tác giả...
* ***Sản phẩm:*** HS nhận diện được những đặc điểm của văn bản thơ; phân tích được văn bản thơ “***Ta đi tới***” theo đặc trưng thể loại qua các hoạt động học tập.
* ***Tổ chức thực hiện:*** 24’

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| ***Hoạt động 2.1: Đọc – Tìm hiểu chung về văn bản*** | |
| ***Chuyển giao nhiệm vụ:***  **Tổ chức đọc:** Khi đọc, chú ý ngữ điệu phù hợp với nội dung văn bản. Giọng đọc rõ ràng, diễn cảm.  Lưu ý trong quá trình đọc:  + Phần đầu (từ đầu đến “*Ai về Hà Nội thì xuôi cùng thuyền*”): đọc với giọng phấn khởi, tự hào  + Phần hồi tưởng lại những năm tháng kháng chiến (từ “*Ờ, đã chín năm rồi đấy nhỉ!*” đến “*Tiếng của em thánh thót quanh làng*”) đọc với giọng tha thiết, sâu lắng  + Phần cuối (từ “*Ai đi Nam Bộ*” đến hết) đọc với giọng lạc quan, tin tưởng  Chú ý các từ được giải thích: *Sông Lô, Bình Ca, sông Thao, Khu, bưng biền, Nam – Ngãi, Bình - Phú, Khu Ba, Khu Bốn, Khu Năm*.  ***Chuyển giao nhiệm vụ:***  **1. Đọc mục “*Sau khi đọc*” và trình bày những nét chính về tác giả Tố Hữu**  **2. Trao đổi, trình bày:**   * Xuất xứ và hoàn cảnh sáng tác của văn bản “***Ta đi tới***”. * Thể thơ (thể loại), đề tài (chủ đề) của văn bản “***Ta đi tới***”.   ***Thực hiện nhiệm vụ:*** GV hỗ trợ, hướng dẫn HS đọc, trao đổi và trình bày sản phẩm; chốt kiến thức vào vở.  ***Báo cáo***: GV gọi HS trình bày, HS khác nhận xét, bổ sung.  ***Kết luận, nhận định***: GV nhận xét tổng kết, đánh giá, bổ sung các câu trả lời. | **I. Đọc – Tìm hiểu chung**  **1. Đọc – Chú thích**  **2. Tác giả**: Tố Hữu   * 1920 – 2002 * Quê: Thừa Thiên Huế * Là nhà cách mạng, đồng thời là nhà thơ. * Thơ Tố Hữu luôn gắn với một giai đoạn cách mạng Việt Nam. Thơ ông thường viết về những vấn đề trọng đại của dân tộc, thể hiện tình cảm mang tính thời đại.   **3. Tác phẩm**  **a. Xuất xứ**: in trong tập “***Việt Bắc***” (1954)  **b. Hoàn cảnh sáng tác:** Tháng 8 năm 1954 - thời điểm kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi, chuẩn bị cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.  **c. Thể thơ:** thơ tự do  **d. Chủ đề**: Ca ngợi những chiến thắng lẫy lừng của cuộc kháng chiến. Thể hiện những suy nghĩ sâu sắc về chặng đường sắp tới của dân tộc. |
| ***Hoạt động 2.2: Tìm hiểu chi tiết đoạn trích – Khám phá văn bản*** | |
| ***Chuyển giao nhiệm vụ:***  **Đọc lướt văn bản và hoàn thành phiếu học tập theo yêu cầu sau:**   * Đọc trích đoạn bài thơ, em hình dung như thế nào về bối cảnh lịch sử (không gian, thời gian, những sự kiện quan trọng) đã gợi nguồn cảm hứng thơ ca cho tác giả? (*câu hỏi 1 mục* ***Sau khi đọc***)     ***Thực hiện nhiệm vụ:*** GV hỗ trợ, hướng dẫn HS đọc, tìm ý, trao đổi và trình bày sản phẩm; chốt kiến thức vào vở.  ***Báo cáo***: GV gọi HS trình bày, HS khác nhận xét, bổ sung.  ***Kết luận, nhận định***: GV nhận xét tổng kết, đánh giá, bổ sung các câu trả lời.  ***Chuyển giao nhiệm vụ:***  **Xác định hình ảnh trung tâm của đoạn trích. Hình ảnh đó có mối liên hệ với những hình ảnh nào khác trong đoạn trích? (***câu hỏi 3 mục* ***Sau khi đọc*)**  *Gợi ý:*  1. Hình ảnh nào được nhắc đi nhắc lại nhiều lần trong đoạn trích?  2. Hình ảnh trung tâm đó có mối quan hệ với những hình ảnh nào khác trong văn bản?  3. Hình ảnh trung tâm đó có vai trò như thế nào trong việc bộc lộ chủ đề, tư tưởng của văn bản?  ***Thực hiện nhiệm vụ:*** GV hỗ trợ, hướng dẫn HS đọc, tìm ý, trao đổi và trình bày sản phẩm; chốt kiến thức vào vở.  ***Báo cáo***: GV gọi HS trình bày, HS khác nhận xét, bổ sung.  ***Kết luận, nhận định***: GV nhận xét tổng kết, đánh giá, bổ sung các câu trả lời.  1. Hình ảnh nào được nhắc đi nhắc lại nhiều lần trong đoạn trích: ***đường*** (*con đường*).  *Trên* ***đường cái****, ung dung ta bước.*  ***Đường*** *ta rộng thênh thang tám thước*  ***Đường*** *Bắc Sơn, Đình Cả, Thái Nguyên*  ***Đường*** *qua Tây Bắc,* ***đường*** *lên Điện Biên*  ***Đường*** *cách mạng, dài theo kháng chiến...*  *Đến hôm nay* ***đường*** *xuôi về biển*  *Mới tinh khôi* ***màu đất*** *đỏ tươi*  🡪 Hình ảnh ***con đường***:   * Con đường giao thông nối liền các vùng miền * Con đường cách mạng, con đường cả dân tộc ta vững bước đi lên   2. Hình ảnh trung tâm đó có mối quan hệ với những hình ảnh khác trong văn bản: đôi bàn chân (*Bắp chân, đầu gối vẫn săn gân; ta đi, ta bước, qua, xuôi, về, xuống, vào, vô, lên*).  3. Vai trò trong việc bộc lộ chủ đề, tư tưởng của văn bản:   * Phù hợp với nhan đề bài thơ “***Ta đi tới***” * Làm nổi bật tinh thần sôi nổi, khí thế mạnh mẽ, vững vàng của cả dân tộc   ***Chuyển giao nhiệm vụ:***  **Nhìn lại chặng đường cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp “*ba ngàn ngày không nghỉ*”, nhà thơ đã bộc lộ cảm xúc gì? Theo em, đây chỉ là cảm xúc cá nhân nhà thơ hay còn là cảm xúc chung của cộng đồng? Vì sao? (***câu hỏi 2 mục* ***Sau khi đọc*)**  *Gợi ý HS:* Xem lại phần giới thiệu về tác giả Tố Hữu để phát hiện đặc điểm rất quan trọng trong thơ trữ tình của Tố Hữu: *thường viết về những vấn đề trọng đại của dân tộc*, tình cảm trong thơ chủ yếu là tình cảm cách mạng, mang tính thời đại.  ***Thực hiện nhiệm vụ:*** GV hỗ trợ, hướng dẫn HS đọc, tìm ý, trao đổi và trình bày sản phẩm; chốt kiến thức vào vở.  ***Báo cáo***: GV gọi HS trình bày, HS khác nhận xét, bổ sung.  ***Kết luận, nhận định***: GV nhận xét tổng kết, đánh giá, bổ sung các câu trả lời.  Khi nhìn lại chặng đường cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp “ba ngàn ngày không nghỉ”, tác giả đã bộc lộ niềm xúc động, tự hào trước sức mạnh của dân tộc ta, tinh thần quyết thắng của dân tộc ta. Chính sức mạnh đó đã làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ. Đây là sự hòa quyện giữa cảm xúc cá nhân của nhà thơ với cảm xúc của cộng đồng.  Cái “***tôi***” của tác giả cất tiếng nói đại diện cho nhiều cái “tôi” khác, cũng có nghĩa cái “***tôi***” đã hòa vào cái “***ta***”.  ***Chuyển giao nhiệm vụ:***  **Những địa danh nào được nhắc đến trong đoạn trích? Theo em, việc xuất hiện hàng loạt những địa danh như vậy mang lại hiệu quả gì trong việc thể hiện tình cảm của tác giả? (***câu hỏi 4 mục* ***Sau khi đọc*)**  ***Thực hiện nhiệm vụ:*** GV hỗ trợ, hướng dẫn HS đọc, tìm ý, trao đổi và trình bày sản phẩm; chốt kiến thức vào vở.  ***Báo cáo***: GV gọi HS trình bày, HS khác nhận xét, bổ sung.  ***Kết luận, nhận định***: GV nhận xét tổng kết, đánh giá, bổ sung các câu trả lời.  Các địa danh nổi tiếng được nhắc đến trong văn bản như: *Bắc Sơn, Đình Cả, Thái Nguyên, Tây Bắc, Điện Biên, Nam Bộ, Tiền Giang, Hậu Giang, Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp...*  🡺 Biểu hiện lòng yêu mến, tự hào của tác giả về sự giàu đẹp của mọi miền đất nước, về sức mạnh của nhân dân và niềm tin vào tương lai rạng rỡ của dân tộc.  ***Chuyển giao nhiệm vụ:***  **1. Trong đoạn trích, tác giả sử dụng lặp đi lặp lại cấu trúc “*Ai...*”, “*Đường...*”. Hãy liệt kê ra các câu thơ lặp lại cấu trúc đó. Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ ấy? (***câu hỏi 5 mục* ***Sau khi đọc*)**  **2. Lí giải vì sao tác giả sử dụng đại từ “*Ai*”.**  ***Thực hiện nhiệm vụ:*** GV hỗ trợ, hướng dẫn HS đọc, tìm ý, trao đổi và trình bày sản phẩm; chốt kiến thức vào vở.  ***Báo cáo***: GV gọi HS trình bày, HS khác nhận xét, bổ sung.  ***Kết luận, nhận định***: GV nhận xét tổng kết, đánh giá, bổ sung các câu trả lời.  1. Biện pháp điệp cấu trúc "Ai...", "Đường..."🡪 biện pháp tu từ điệp ngữ:   * Giúp tạo nhạc điệu và sự hấp dẫn cho văn bản. * Giúp nhấn mạnh niềm vui phơi phới, tinh thần lạc quan cách mạng, khí thế tiến bước đi lên của cả dân tộc.   2. Đại từ “Ai”: đại từ phiếm chỉ, nó không chỉ riêng một người cụ thể nào mà có ý nghĩa khái quát, đại diện cho tất cả mọi người, cho cả cộng đồng, cả dân tộc Việt Nam.  ***Chuyển giao nhiệm vụ:***  **Hành động “*ta đi tới*” ở đây vừa mang ý nghĩa tả thực, vừa mang ý nghĩa ẩn dụ. Em hãy cho biết ý nghĩa tả thực và ý nghĩa ẩn dụ của hình ảnh đó. Em cảm nhận được tình cảm gì của tác giả qua việc đặt nhan đề tác phẩm?**  ***Thực hiện nhiệm vụ:*** GV hỗ trợ, hướng dẫn HS đọc, tìm ý, trao đổi và trình bày sản phẩm; chốt kiến thức vào vở.  ***Báo cáo***: GV gọi HS trình bày, HS khác nhận xét, bổ sung.  ***Kết luận, nhận định***: GV nhận xét tổng kết, đánh giá, bổ sung các câu trả lời.  Nhan đề “***Ta đi tới***” gợi lên trong ta nhiều liên tưởng phong phú. Nó có ý nghĩa tả thực, nói rõ hành trình của bao nhiêu con người đi qua nhiều vùng miền của Tổ quốc - từ Bắc tới Nam, từ miền ngược đến miền xuôi,...  Nhưng “***Ta đi tới***” còn mang ý nghĩa ẩn dụ, có tính chất khái quát: hành trình bền bỉ, vượt qua thử thách, gian lao để tiến lên phía trước, hướng tới tương lai. | **II. Khám phá văn bản**  **1. Bối cảnh lịch sử**   * Không gian: rộng lớn được thể hiện qua rất nhiều địa điểm được nhắc tới, trải dài từ các tỉnh vùng núi phía Bắc: Thái Nguyên, Tây Bắc, Điện Biên,... đến vùng trung du với "rừng cọ đồi chè, đồng xanh ngào ngạt"; từ thủ đô Hà Nội cho đến khu Ba, khu Bốn; từ các tỉnh vùng Tây Nguyên: Kon Tum, Đắc Lắc đến thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Tây như Đồng Tháp, Tiền Giang, Hậu Giang,... * Thời gian: Từ mùa thu Cách mạng tháng Tám năm 1945, kéo dài suốt chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp đến kết thúc thắng lợi với chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu chấn động địa cầu”. * Sự kiện lịch sử: * *Kháng chiến ba ngàn ngày không nghỉ*: cuộc kháng chiến chống Pháp. * *Tháng Tám mùa thu... Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa*: chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ   🡺 Bối cảnh lịch sử cụ thể, khơi gợi nguồn cảm hứng thơ ca cho tác giả🡪 tự hào, ngợi ca những chiến thắng đã qua + suy ngẫm về chặng đường sắp tới.  **2. Hình ảnh trung tâm của bài thơ.**   * Hình ảnh trung tâm: ***con đường****.* * Con đường giao thông + con đường cách mạng. * Có quan hệ với những hình ảnh khác trong văn bản: hình ảnh đôi bàn chân. * Góp phần bộc lộ chủ đề, tư tưởng: nổi bật tinh thần sôi nổi, khí thế mạnh mẽ, vững vàng của cả dân tộc.   🡺 Hình ảnh “con đường” – hình ảnh giàu ý nghĩa biểu tượng.  **3. Những cảm xúc của nhà thơ**   * Xúc động, tự hào trước sức mạnh và tinh thần quyết thắng của dân tộc ta. * Cái “***tôi***” đã hòa vào cái “***ta***” * Yêu mến, tự hào về sự giàu đẹp của mọi miền đất nước * Điệp cấu trúc “*Ai...*”, “*Đường...*” + đại từ “*Ai*”🡪 niềm vui + tinh thần lạc quan của mọi người dân Việt Nam   **4. Ý nghĩa nhan đề**   * Nghĩa tả thực: hành trình của bao nhiêu con người đi qua nhiều vùng miền của Tổ quốc. * Nghĩa ẩn dụ: hành trình bền bỉ, vượt qua thử thách, gian lao để tiến lên phía trước, hướng tới tương lai |
| ***Hoạt động 2.3: Tổng kết*** | |
| ***Chuyển giao nhiệm vụ:***  **Đọc lướt nhanh nội dung bài học và tổng kết lại:**   * Các biện pháp nghệ thuật được tác giả sử dụng trong đoạn trích bài thơ. * Nội dung chính của đoạn trích bài thơ “***Ta đi tới***”.   ***Thực hiện nhiệm vụ:*** GV hỗ trợ, hướng dẫn HS đọc, tìm ý, trao đổi và trình bày sản phẩm; chốt kiến thức vào vở.  ***Báo cáo***: GV gọi HS trình bày, HS khác nhận xét, bổ sung.  ***Kết luận, nhận định***: GV nhận xét tổng kết, đánh giá, bổ sung các câu trả lời. | **III. Tổng kết**  **1. Nghệ thuật**   * Sử dụng thể thơ tự do*.* * Sử dụng biện pháp tu từ điệp cấu trúc, từ ngữ giàu sức gợi hình.   **2. Nội dung**   * Bài thơ ca ngợi chiến thắng lẫy lừng của cuộc kháng chiến, gửi gắm những suy nghĩ sâu sắc của tác giả về chặng đường sắp tới của dân tộc. * Qua đó, thể hiện được tình yêu và niềm tự hào với quê hương đất nước. |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP, CỦNG CỐ**

* ***Mục tiêu:*** huy động kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm đã được hình thành để trình bày củng cố lại kiến thức liên quan nội dung bài học.
* ***Nội dung***: dựa vào phần đã tìm hiểu để chỉ ra những giá trị nghệ thuật và nội dung của một vài hình ảnh thơ đặc sắc trong đoạn trích; trình bày bằng một đoạn văn ngắn.
* ***Sản phẩm:*** HS phân tích được hình ảnh thơ có giá trị nội dung và nghệ thuật đặc sắc; trình bày được bằng đoạn văn ngắn.

***Tổ chức thực hiện:*** 10’

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| ***Chuyển giao nhiệm vụ:***  **Viết đoạn văn (khoảng 7 – 9 câu) phân tích hình ảnh thơ sau trong bài thơ “*Ta đi tới*” của nhà thơ Tố Hữu:**  ***Các em ơi, đã học chưa?***  ***Các anh dựng cho em trường mới nữa.***  ***Chúng nó chẳng còn mong giội lửa***  ***Trường của em đứng giữa đồi quang***  ***Tiếng của em thánh thót quanh làng.***  (HS có thể trình bày được: cảm nhận về sự hồi sinh của cuộc sống, những em nhỏ lại được đến trường học tập trong yên bình sau những ngày tháng chiến tranh khốc liệt; những người chiến sĩ sau khi đánh giặc lại trở thành những người xây dựng trường lớp cho các em nhỏ; hình ảnh thơ giàu sức gợi hình, tạo sự đối lập...)  ***Thực hiện nhiệm vụ:*** GV hỗ trợ, hướng dẫn HS tìm ý, trình bày sản phẩm; chốt kiến thức vào vở.  ***Báo cáo***: GV gọi HS trình bày, HS khác nhận xét, bổ sung.  ***Kết luận, nhận định***: GV nhận xét tổng kết, đánh giá, bổ sung các câu trả lời. |  |

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG, MỞ RỘNG**

* ***Mục tiêu:*** Biết vận dụng kiến thức của bản thân để đọc hiểu các văn bản thơ, chú ý các văn bản trong ***Sgk Ngữ văn 8***; biết phát hiện và phân tích được giá trị nội dung và nghệ thuật trong các chi tiết thơ. Biết cách giải quyết các tình huống đọc hiểu, từ đó có năng lực giải quyết tình huống đa dạng.
* ***Nội dung***: HS làm việc cá nhân, thực hiện trả lời các câu hỏi gợi ý để rèn kĩ năng đọc hiểu văn bản, chú trọng văn bản thơ (thơ tự do).
* ***Sản phẩm:*** HS đọc hiểu được các văn bản thơ; hoàn thành các bài tập đọc hiểu văn bản thơ theo đúng đặc trưng thể loại.
* ***Tổ chức thực hiện:*** chuyển giao nhiệm vụ học tập (1’)
* Hoàn thành phần ***Luyện viết đoạn văn***.
* Tìm đọc thêm những bài thơ hoặc tác phẩm văn học với đề tài “***Câu chuyện lịch sử***”
* Tìm hiểu và thực hiện các yêu cầu trong phần nội dung “***Viết – Viết bài văn kể lại một chuyến đi (tham quan một di tích lịch sử, văn hóa)***” (sgk, 28 – 32).

Thực hiện nhiệm vụ: HS làm việc cá nhân

Báo cáo kết quả: nộp lại bài soạn theo yêu cầu của GV

Kết luận, nhận định: GV có thể chấm chữa, nhận xét bài làm của HS.